

# Tổ chức thông tin kế toán phục vụ công tác phân tích tài chính trong các doanh nghiệp Việt Nam

 Ths. Nguyễn Thị Quỳnh Giao\*  
Ths. Đinh Thị Thu Hiền\*

Nhận: 18/9/2018  
Biên tập: 28/9/2018  
Duyệt đăng: 08/10/2018

*Trong môi trường cạnh tranh gay gắt trên nhiều lĩnh vực khác nhau của nền kinh tế thị trường hiện nay, các doanh nghiệp muốn đứng vững và phát triển được thì phải bảo đảm một tình hình tài chính vững chắc và ổn định. Muốn vậy, doanh nghiệp phải thường xuyên phân tích, đánh giá được tình hình tài chính của doanh nghiệp. Để thực hiện tốt công tác phân tích tài chính, nhằm cung cấp thông tin chính xác và kịp thời cho nhà quản lý, các đối tượng quan tâm thì việc tổ chức thông tin kế toán để phục vụ công tác phân tích là hết sức quan trọng. Thông tin kế toán được thể hiện qua nhiều báo cáo kế toán khác nhau. Nếu không tổ chức tốt thông tin để phục vụ công tác phân tích thì nhà quản lý sẽ không có cái nhìn đúng về thực trạng tài chính tại doanh nghiệp cũng như thông tin tài chính được cung cấp sẽ không chính xác và kịp thời để doanh nghiệp, các nhà quản tâm đưa ra các quyết định sáng suốt. Bài viết tập trung làm rõ sự cần thiết phải tổ chức thông tin kế toán, nhằm phục vụ công tác phân tích tài chính doanh nghiệp một cách chính xác, hiệu quả và khoa học.*

**Từ khóa:** Chỉ tiêu, thông tin kế toán, doanh nghiệp,...

## Thông tin kế toán và mối quan hệ của thông tin kế toán với công tác phân tích tài chính doanh nghiệp

Thông tin kế toán (TTKT) là những thông tin có được do hệ thống kế toán xử lý và cung cấp. Đây là những thông tin hiện thực phản ánh những hoạt động tài chính, kinh tế đã diễn ra trong doanh nghiệp (DN). Những thông tin này mang giá trị pháp lý và là thông tin có độ tin cậy cao, bởi lẽ mọi số liệu kế toán đều có chứng từ kế toán hợp pháp chứng minh nghiệp vụ kinh tế xảy ra.

TTKT được hình thành thông qua ba bước xử lý của kế toán, đó là thu thập

thông tin, phân tích xử lý thông tin và cung cấp thông tin. Giai đoạn thu thập thông tin sẽ ghi nhận toàn bộ các nghiệp vụ phát sinh trong đơn vị thông qua phương pháp chứng từ. Lưu ý rằng, giai đoạn này kế toán cần phải kiểm soát và kiểm tra tính trung thực và hợp lý của thông tin thu thập để từ đó làm cơ sở cho giai đoạn xử lý thông tin. Giai đoạn phân tích và xử lý thông tin sẽ hệ thống hóa các thông tin thu thập được, sắp xếp và xử lý các TTKT thông qua phương pháp tài khoản ghi kép, tính giá trên sổ sách kế toán. Đây là giai đoạn quan trọng trong công tác kế toán. Để thông tin đầu

ra cung cấp cho người sử dụng một cách chính xác thì ở giai đoạn này, thông tin phải được tập hợp và xử lý chính xác, tuân thủ theo đúng các quy định về Luật và Chế độ kế toán hiện hành. Thông qua thông tin xử lý được, kế toán tổng hợp, so sánh, đối chiếu từ đó cung cấp thông tin qua các báo cáo như: Báo cáo tình hình tài chính, Báo cáo kết quả hoạt động, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ, Thuyết minh báo cáo chính và các báo cáo nội bộ (BCNB) khác.

Như vậy, để có được thông tin sử dụng cho phân tích, người phân tích sẽ phải sử dụng thông tin đầu ra của công tác kế toán ở hai hệ thống. Hệ thống TTKT tài chính trên báo cáo tài chính (BCTC) và hệ thống TTKT quản trị trên các BCNB của DN.

Rõ ràng, công tác phân tích tài chính trong DN có quan hệ mật thiết với TTKT. Số liệu, thông tin có được từ công tác phân tích tài chính có chính xác và trung thực hay không phụ thuộc rất lớn vào TTKT mà người phân tích sử dụng. Mối quan hệ giữa TTKT và công tác phân tích tài chính được thể hiện cụ thể qua sơ đồ 1, trang 70.

Xuất phát từ nhu cầu quản lý của nhà quản lý trong DN sẽ hình thành nội dung cần phân tích. Nhà quản lý cần quản lý thông tin các nhau ở các khía cạnh khác nhau thì sẽ cần phân tích các

\* Đại học Duy Tân

nội dung khác nhau. Công tác phân tích tài chính bao hàm nhiều nội dung: phân tích cấu trúc tài sản - nguồn vốn, phân tích cân bằng tài chính, phân tích hiệu quả hoạt động trong DN hay phân tích rủi ro tài chính,... Để tổ chức thực hiện tốt công tác phân tích nhằm đáp ứng chính xác nhu cầu thông tin thì cần thiết phải xác định nội dung cần phân tích. Có như vậy, mới xác định được hướng đi của công tác phân tích từ đó đáp ứng được nhu cầu thông tin của nhà quản lý. Từ nội dung cần phân tích, đã xác định sẽ hình thành nên các chỉ tiêu phân tích cụ thể và nhiệm vụ cần thiết tiếp theo là phải tổ chức các TTKT có liên quan từ các báo cáo kế toán, để tiến hành phân tích tài chính cho DN.

Như vậy, ta nhận thấy một điều rõ ràng, tổ chức TTKT sử dụng để phân tích các chỉ tiêu tài chính là hết sức quan trọng. Hai yếu tố này có quan hệ mật thiết nhau. Nhà quản lý xác định đúng nhu cầu thông tin phân tích thì mới đáp ứng đúng TTKT cung cấp và ngược lại tổ chức thông tin tốt để phục vụ phân tích thì sẽ có được thông tin quản lý chính xác, nhằm phục vụ cho việc ra quyết định quản lý của DN.

**Tổ chức TTKT phục vụ công tác phân tích tài chính**

Tổ chức phân tích tài chính có thể nằm ở một bộ phận riêng biệt, đặt dưới sự kiểm soát trực tiếp của ban quản lý điều hành cấp cao và làm tham mưu cho ban quản lý điều hành cấp cao. Khi đó, quá trình phân tích được thực hiện đối với toàn bộ hoạt động tài chính từ tổ chức, phân phối và sử dụng vốn, từ chính sách huy động, chính sách đầu tư đến chính sách phân phối lợi nhuận. Tổ chức phân tích tài chính được thực hiện ở nhiều bộ phận độc lập căn cứ vào chức năng quản lý, nhằm cung cấp thông tin cho các bộ phận theo sự phân quyền, trách nhiệm và ra quyết định đối với hoạt động tài chính trong phạm vi được giao.

Sản phẩm đầu ra của công tác kế toán chính là TTKT thể hiện trên BCTC và BCNB. Đây sẽ là yếu tố đầu vào của công tác phân tích tài chính tại DN. Tuy nhiên, không phải tất cả các thông tin do hệ thống kế toán xử lý và cung cấp đều sử dụng để phân tích tài chính, mà cần thiết phải xác định nhu cầu thông tin, nội dung phân tích, các chỉ tiêu phân tích để tổ chức TTKT phù hợp để sử dụng cho công tác phân tích. Từ đó, kết quả phân tích tài chính mới thực sự chính xác, phát huy được vai trò trong quá trình ra quyết định. Ngoài ra, việc tổ chức TTKT phục vụ công tác phân tích tài chính sẽ giúp cho công tác phân tích của DN trở nên khoa học, hợp lý, tiết kiệm và phù hợp với đặc điểm kinh doanh, cơ chế hoạt động, cơ chế quản lý kinh tế, tài chính của DN

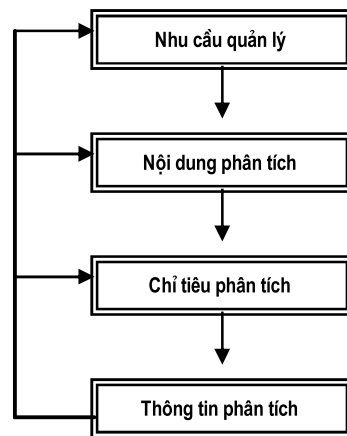
Để có thông tin đầy đủ phục vụ cho việc phân tích các chỉ tiêu tài chính, thì người phân tích phải biết kết hợp đầy đủ các TTKT đó để làm nguồn số liệu phục vụ công tác phân tích tài chính DN. TTKT phục vụ công tác phân tích tài chính chủ yếu được sử dụng từ 2 nguồn:

- + Hệ thống BCTC.
- + Hệ thống BCNB.

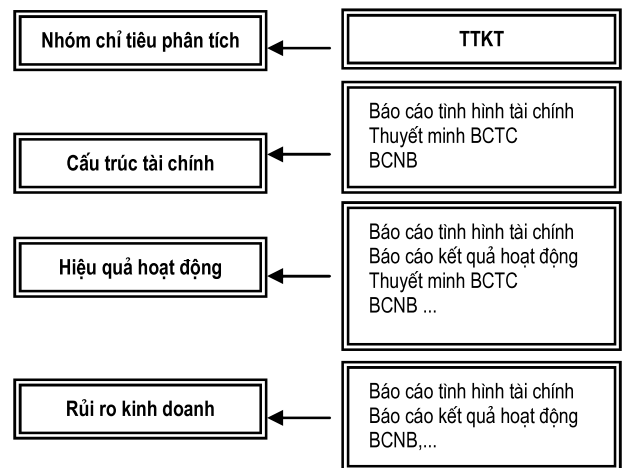
BCTC là những báo cáo tổng hợp nhất về tình hình tài sản, vốn chủ sở hữu và công nợ cũng như tình hình tài chính, kết quả kinh doanh, tình hình lưu chuyển tiền tệ và khả năng sinh lời trong kỳ của DN. BCTC được sử dụng như nguồn dữ liệu chính khi phân tích tài chính DN. Báo cáo tình hình tài chính, Báo cáo kết quả hoạt động, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ là tài liệu quan trọng cung cấp thông tin tổng hợp về tình hình tài chính như tài sản, nguồn vốn, kết quả kinh doanh và dòng tiền của DN Với vai trò là tài liệu mang tính giải thích cho số liệu trình bày tại Thuyết minh BCTC là tài liệu cần thiết để sử dụng phân tích các chỉ tiêu tài chính cụ thể.

BCNB là những báo cáo phục vụ cho một nhóm nhà quản lý của DN. Nội dung BCNB đa dạng từ lợi nhuận biên, chi phí biên tới báo cáo hàng tồn kho, báo cáo phải thu phải trả,... Vai trò của phân tích tài chính DN là cung cấp thông tin cho những người sử dụng thông tin bên ngoài lẫn bên trong DN nên có thể có những chỉ tiêu phân tích phải cần đến thông tin của các BCNB này. Có thể khái quát mối quan hệ giữa chỉ tiêu phân tích và tài liệu kế toán như sơ đồ 2.

**Sơ đồ 1: Mối quan hệ TTKT và công tác phân tích**



**Sơ đồ 2: Mối quan hệ giữa chỉ tiêu phân tích và tài liệu kế toán**



(Nguồn: Tác giả)

**Một số kết luận về tổ chức TTKT phục vụ công tác phân tích tài chính DN**

Như vậy, để DN tổ chức tốt thông tin phục vụ công tác phân tích tài chính DN thì:

**Thứ nhất**, cần thiết phải xác định nhu cầu thông tin cần phân tích của các cấp quản lý. Mỗi cấp bậc quản lý sẽ phải xây dựng từng nhóm nhu cầu thông tin. Từ đó, bộ phận phân tích xác định các chỉ tiêu phân tích phù hợp. Trong các DN hiện nay, công tác phân tích được thực hiện rất máy móc. Các chỉ tiêu được phân tích và cung cấp như nhau ở các năm mà chưa thực sự xác định theo đúng nhu cầu, dẫn đến tình trạng tốn kém về thời gian, chi phí cũng như không đáp ứng thông tin cho người sử dụng một cách đúng đắn, khoa học và hợp lý.

**Thứ hai**, nâng cao chất lượng TTKT. Bài viết đã làm rõ chất lượng của

thông tin ảnh hưởng quan trọng và trực tiếp đến kết quả phân tích. Do đó, cần thiết phải nâng cao chất lượng TTKT bằng các phương pháp kiểm soát kế toán. Từ đó, thông tin phân tích mới đảm bảo tính trung thực, hợp lý, phản ánh đúng thực trạng tài chính của DN.

**Thứ ba**, thiết lập kênh thông tin rõ ràng, phù hợp với DN. Bên cạnh chất lượng TTKT nhằm đảm bảo chất lượng công tác phân tích thì DN cũng cần thiết phải xây dựng một bảng biểu về nguồn truy xuất thông tin rõ ràng, đảm bảo nhằm nâng cao tính chính xác, tính khoa học, giảm thiểu thời gian, chi phí cho công tác phân tích tài chính tại DN.

**Thứ tư**, cải thiện tính kịp thời của TTKT. Thông tin phân tích phải đảm bảo cung cấp chính xác và kịp thời. Do đó, công tác tổ chức TTKT phục vụ công tác phân tích phải đảm bảo tính kịp thời đó. Để cải thiện được vấn đề này thì phải

cần hoàn thiện hơn về công tác kế toán, công tác tổ chức thông tin, bên cạnh đó bộ phận phân tích cũng sớm xác định nhu cầu thông tin phân tích nhằm sớm tổ chức các thông tin cần thiết phục vụ công tác phân tích.

**Thứ năm**, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực kế toán. Đảm bảo nguồn nhân lực kế toán có chất lượng thì mới đảm bảo TTKT cũng như thông tin có được từ công tác phân tích tài chính là kịp thời, chính xác và phù hợp. ■

**Tài liệu tham khảo**

1. Cao Xuân Hợp (2015). *Làm rõ vai trò của thông tin kế toán phục vụ công tác quản lý*. Tạp chí Kế toán và Kiểm toán.
2. Phạm Thị Thủy, Nguyễn Thị Lan Anh (2013), *BCTC, NXB Đại học Kinh tế quốc Dân*.
3. Nguyễn Thế Hưng (2006), *Hệ thống thông tin kế toán*, NXB Thống kê.
4. Ngô Kim Phượng (2013), *Phân tích tài chính DN*, NXB Kinh tế TP. HCM.

# Ảnh hưởng của việc ứng dụng hệ thống quản trị nguồn lực đối với kế toán quản trị - Những định hướng nghiên cứu

 **Bùi Quang Hùng\***

Nhận: 10/10/2018  
 Biên tập: 19/10/2018  
 Duyệt đăng: 29/10/2018

Việc ứng dụng công nghệ thông tin nói chung và ứng dụng các hệ thống quản trị nguồn lực nói riêng, sẽ tăng cường chất lượng, khả năng cung cấp thông tin hỗ trợ quá trình ra quyết định của các nhà quản trị trong doanh nghiệp. Kế toán quản trị với các chức năng, công việc và các phương pháp được tổ chức trong doanh nghiệp cũng nhằm cung cấp các thông tin (tài chính, phi tài chính) cho các nhà quản trị trong hoạch định, tổ chức, thực hiện, kiểm soát quá trình hoạt động của tổ chức, doanh nghiệp. Như vậy, ở góc độ cung cấp thông tin, kế toán quản trị và hệ thống quản trị nguồn lực sẽ có thể có những mối quan hệ, tác động ảnh hưởng với nhau. Các mối quan hệ này có thể là tích cực, là động lực gia tăng chất lượng của quá trình cung cấp thông tin cho các nhà quản lý. Quan hệ này cũng có thể là những rào cản, ảnh hưởng đến vai trò của hệ thống quản trị nguồn lực hoặc kế toán quản trị trong việc quản trị, điều hành một tổ chức, doanh nghiệp. Bài viết này sẽ đề cập đến ảnh hưởng của việc ứng dụng hệ thống quản trị nguồn lực đối với kế toán quản trị trong doanh nghiệp. Trên cơ sở tìm hiểu các nghiên cứu đã thực hiện liên quan đến mối quan hệ này, bài viết sẽ có những nhận định và gợi ý cho các hướng nghiên cứu tiếp theo về mối quan hệ giữa ứng dụng hệ thống quản trị nguồn lực nói riêng, công nghệ thông tin nói chung đối với vai trò và việc tổ chức kế toán quản trị trong doanh nghiệp.

**Hệ thống quản trị nguồn lực và kế toán quản trị**

Theo quan điểm hệ thống thông tin, hệ thống quản trị nguồn lực (ERP) là 1 hệ thống tập hợp nhiều phân hệ chức năng khác nhau, cho phép doanh nghiệp (DN) tự động và tích hợp phần lớn các xử lý kinh doanh, chia sẻ dữ liệu chung cho các hoạt động toàn DN, tạo ra và cho phép truy cập thông tin trong môi trường thời gian thực (Marnewick and Labuschagne, 2005). Những đặc điểm quan trọng của 1 hệ thống ERP là tính tích hợp trên cơ sở nhiều phân hệ chức năng gắn với quá trình kinh doanh, sử dụng chung dữ liệu và nguồn lực, chia sẻ

\* Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh